TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-ST
Ngày 25/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Phương.

Thẩm phán: Ông Ma Quốc Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Huyền;
Ông Ninh Quang Mạnh;
Bà Doãn Thị Hường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Mai Duy Định - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2019/TLST-HS ngày 29/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 13/9/2019 đối với bị cáo:

Hà Duy T (Tên gọi khác Hà Văn T), sinh ngày 20/9/1960 tại huyện CM, tỉnh Bắc Kạn; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã N, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 5/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn V (đã chết) và bà Đinh Thị R; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Năm 2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 05 năm tù giam về tội "Cố ý gây thương tích", đến năm 2008 chấp hành xong hình phạt tù. Năm 2009 và năm 2014 có hành vi đánh bạc bị chính quyền địa phương xử phạt vi phạm hành chính, đã chấp hành xong. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Luật sư chỉ định bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Đình Toàn, Luật sư Văn phòng luật sư Trần Minh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Ông Vũ Đình B, sinh năm 1972, trú tại: Thôn C, xã N, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa;

2. Ông Hà Văn T, sinh năm 1973, trú tại: Thôn C, xã N, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại Hà Văn T là bà Hà Thị C (vợ của T), sinh năm 1973, trú tại: Thôn C, xã N, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông Hoàng Hữu V, sinh năm 1974, trú tại: Thôn K, xã NT, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

- ***Người làm chứng:***

1. Ông Đặng Văn H, sinh năm 1967, trú tại: Thôn C, xã N, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa;

2. Ông Ma Văn G, sinh năm 1981, trú tại: Thôn L, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa;

3. Ông Đinh Lâm L, sinh năm 1985, trú tại: Thôn L, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa;

4. Ông Vũ Văn T, sinh năm 1982, trú tại: Thôn C, xã N, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 21/02/2019, Hà Duy T, trú tại Thôn C, xã N, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn được mời đến xưởng gỗ bóc, sát cạnh nhà T của ông Đặng Văn H, sinh năm 1967 ăn cơm, uống rượu cùng với một số công nhân làm việc tại xưởng gỗ. Sau khi uống rượu xong, T cùng ông H, Ma Văn G và Đinh Lâm L cùng trú tại xã NH ngồi đánh bài ba cây sát phạt nhau bằng tiền, mỗi ván 2.000 đồng tại phản gỗ. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, có thêm Vũ Đình B đến và cùng tham gia đánh bài. Khi B đánh được khoảng ba ván, đến lượt B chia bài thì B và T xảy ra mâu thuẫn, vì lý do B chia bài bỏ vòng, không đúng lượt. Sau đó, B và T đứng dậy cùng nhau ra sân trước xưởng gỗ, cách nơi đánh bài khoảng 10 mét xô đẩy, cãi chửi nhau. Do bực tức, T đã đi về nhà cách đó khoảng 20 mét lấy một khẩu súng tự chế, do T nhặt được trong một chiếc lán không có người tại thôn P, xã T, huyện CM khoảng tháng 01/2018 cùng 03 viên đạn, sau đó lắp 01 viên vào súng và chạy quay lại xưởng gỗ. Lúc này, T nhìn thấy B đang ngồi tại bàn uống nước trong xưởng gỗ, cách khoảng 05 mét, T đã dùng hai tay nâng súng lên ngang vai, hướng nòng súng vào người B rồi dùng ngón trỏ tay phải bóp cò làm cho súng nổ, đạn bắn vào người B. Biết B đã trúng đạn, T nghĩ dù sao cũng đã bắn người, cần phải bắn Hà Văn T (là em rể của T), cách nhà T khoảng hơn 100 mét để trả thù vì tranh chấp đất đai với T từ trước. T cầm súng chạy qua gầm nhà sàn của T, đi lối đường tắt đến trước nhà T. Trên đường đi, T tháo vỏ đạn mới bắn B ra và lắp một viên đạn khác vào súng, rồi đi thẳng đến trước cổng nhà T. T nhặt một hòn đá ở cạnh đường ném vào cổng sắt nhà T, rồi T tiếp tục nhặt lại viên đá vừa ném ném tiếp vào cửa chính nhà T làm vỡ kính. Nghe thấy tiếng động, T đang ở trong buồng ngủ đã ra bật điện trong nhà lên và mở cửa bước ra ngoài. Lúc này, T đứng ở ngoài cổng cách T khoảng 10 mét, dùng hai tay nâng súng lên, đầu nòng súng lọt qua khe cửa cánh cổng sắt, hướng nòng súng vào người T, rồi dùng tay phải bóp cò, súng

nổ đạn trúng vào người T. Thấy T trúng đạn và ngã gục xuống, T cầm súng đi đến nhà bán hàng tạp hóa của ông Đinh Văn T cách đó khoảng 100 mét. Trên đường đi T tháo vỏ đạn mới bắn T ra vứt ở cạnh đường và lắp viên đạn còn lại vào súng. Đến nhà ông Đinh Văn T, T dựng khẩu súng vào tường cạnh nơi bán hàng của ông Đinh Văn Thắng. Sau đó, ông Vũ Văn T là trưởng thôn, Công an viên thôn C đi xe máy đến nơi, T đã bảo ông Vũ Văn T lấy súng và đưa ra Ủy ban nhân dân xã NH để đầu thú.

Ngày 22/02/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tổ chức khám nghiệm hiện trường vụ án:

Hiện trường thứ nhất là nhà xưởng gỗ bóc của vợ chồng ông Đặng Văn H bà Phạm Thị Thúy T tại thôn C, xã NH, huyện CM. Nhà xưởng có chiều rộng 8,95 m, chiều dài 16 m, nền đổ bê tông, dựng bởi các cột gỗ, mái lợp proximăng. Tại sát vách phía đông nam nhà xưởng có kê một chiếc phản gỗ kích thước 2,1 m x 1,5 m, cao 22 cm, trên phản gỗ có trải một chiếc chiếu nhựa mầu vàng. Tại vị trí sát góc phản phía bắc có nhiều đám máu tập trung trên diện 25 cm x 17 cm. Khi khám nghiệm đám máu này thấy một phần đã khô, một phần chưa khô và đang bị đông lại. Trên phản gỗ phát hiện nhiều quân bài tú lơ khơ và hai vỏ hộp đựng tú lơ khơ.

Hiện trường thứ hai tại nhà ông Hà Văn T thuộc thôn C, xã NH, huyện CM. Nhà nằm bên trái đường 259 theo hướng TM – NH, nhà cấp 4 dựng kiên cố, mái lợp proximăng, nhà có phần hiên dài 5,2 m, rộng 1,8 m. Sân phía trước nhà dài 8,7 m, rộng 4,3 m, từ đường 259 vào sân có một chiếc cửa sắt kiên cố dài 4,25 m, cao 1,94 m, nửa dưới được hàn kín bằng các tấm tôn, phần trên làm bằng các thanh sắt hàn song song tạo thành các ô trống. Nhà có một cửa ra vào rộng 1,35 m, cao 2,28 m với hai cánh cửa gỗ có 06 ô kính mỗi cánh cửa. Tại cánh cửa bên trái theo hướng từ ngoài vào, thấy hai ô kính liền nhau thứ nhất và thứ hai từ dưới lên bị vỡ, phần khung gỗ nối giữa hai ô kính bị gẫy với lực tác động từ ngoài vào trong. Tại khu vực giữa cửa nhà, phía trong nhà và hiên nhà có nhiều mảnh kính vỡ to nhỏ khác nhau. Tại vị trí cách tường phía đông nam 40 cm, cách tường phía đông bắc 50 cm phát hiện một đám máu lớn diện tích 20 x 26 cm, khi khám nghiệm đám máu này đang đông. Tại khu vực giữa phòng khách, gần với vị trí kê bàn uống nước phát hiện một hòn đá mầu xám, kích thước 13 cm x 10 cm x 5,6 cm, hòn đá này vuông thành sắc cạnh. Tại đường 259 ở phía bên phải theo chiều từ TM đi NH, cách cổng nhà Hà Văn T 17,5 m, cách mép lòng đường bên phải 13 cm, phát hiện một vỏ đạn bằng kim loại mầu vàng dài 40 mm, đường kính miệng 10 mm.

Vật chứng thu giữ tại hiện trường gồm: Các quân bài và vỏ hộp bài tú lơ khơ phát hiện tại xưởng bóc gỗ (hiện trường Vũ Đình B bị bắn); 01 hòn đá, các mảnh kính vỡ thu tại nhà Hà Văn T và 01 vỏ kim loại màu vàng phát hiện trên đường 259 gần nhà T.

Tiến hành khám nghiệm tử thi Hà Văn T, kết quả: Vùng ngực bên trái có 16 lỗ thủng da xuyên thấu vào trong, lỗ to nhỏ khác nhau, kích thước vết to nhất 1,8 cm x 1 cm. Mổ tử thi phổi trái xẹp có nhiều đám xuất huyết, trên bề mặt có nhiều lỗ thủng; trong bao màng tim chứa đầy máu không đông lẫn máu đông, mặt trước tâm thất trái có 05 lỗ thủng xuyên thấu vào trong, mặt dưới tâm thất phải có 04 lỗ đạn ra; xương

sườn số 3, 4 bị gãy cách bờ ngoài xương ức trái 5cm. Qua khám nghiệm thu 02 viên kim loại, kích thước mỗi viên 0,5 cm (01 viên trong phổi trái, 01 viên trong khoang ngực trái).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Duy T tại thôn C, xã NH, huyện CM thu giữ: 01 viên đạn tự chế, 12 vỏ đạn, 02 gói chất bột màu nâu vàng, 27 hạt nổ và 01 cờ lê.

Tại Bản kết luận giám định số 1334/C09 (P3) ngày 29/3/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Khẩu súng gửi đến giám định của Hà Duy T là súng săn bắn đạn ghém cỡ 32, không phải là vũ khí quân dụng và không có tính năng tác dụng như vũ khí quân dụng; 02 viên đạn gửi đến giám định là đạn ghém tự tạo cỡ 32, dùng bắn được cho khẩu súng trên và hiện tại còn sử dụng để bắn được. Khi được sử dụng để bắn các viên kim loại bay ra khỏi nòng súng bắn vào cơ thể người gây chết hoặc bị thương; 01 vỏ đạn gửi đến giám định là vỏ của đạn ghém tự tạo cỡ 32 và do khẩu súng gửi đến giám định bắn ra. Vỏ đạn này có cấu tạo, hình dạng, kích thước giống với 02 vỏ đạn của viên đạn gửi giám định; 27 hạt nổ và chất bột màu vàng nâu gửi giám định có dùng được để chế tạo đạn sử dụng cho khẩu súng gửi giám định.

Kết luận giám định số 06/KTHS-GĐPY ngày 28/02/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Nạn nhân Hà Văn T bị các vết thương nhỏ vùng ngực trái xuyên thấu vào trong làm tổn thương màng phổi, phổi trái; tổn thương màng tim và cơ tim gây trụy tuần hoàn, hô hấp cấp tính dẫn đến tử vong.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 64/TGT ngày 19/4/2019 đối với thương tích của Vũ Đình B của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Kạn, kết luận: Ở mặt sau ngoài đầu trên cánh tay phải có 08 sẹo vết thương phần mềm (sẹo mổ gắp dị vật, tương ứng vị trí sẹo các vết thương); gãy đầu trên xương cánh tay phải; nhiều dị vật phần mềm ở vai phải; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 28% theo phương pháp cộng lùi; Cơ chế hình thành thương tích: Đa vết thương đạn chột.

Ngày 17/4/2019, Cơ quan điều tra đã tổ chức thực nghiệm điều tra, kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Vũ Đình B yêu cầu Hà Duy T bồi thường các khoản chi phí khám chữa bệnh và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 137.601.616đ *(một trăm ba mươi B triệu sáu trăm linh một nghìn sáu trăm mười sáu đồng)*. Gia đình bị hại Hà Văn T yêu cầu T bồi thường tính mạng bị xâm phạm, chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng cho bà Hà Thị Lanh, sinh năm 1950 là mẹ đẻ Hà Văn T với tổng số tiền là 125.900.000đ *(một trăm hai mươi năm triệu chín trăm nghìn đồng)*.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKS-P1 ngày 24/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã quyết định truy tố Hà Duy T về tội *"Giết người"* theo quy định tại Điểm a, n Khoản 1 Điều 123 BLHS 2015, điều luật có nội dung:

"1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a) Giết 02 người trở lên;

...

n) Có tính chất côn đồ;"

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng người đúng tội, đúng pháp luật không oan. Bị cáo mong muốn Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất theo quy định của pháp luật, vì bị cáo say rượu nên không kiểm soát được hành vi mình đã thực hiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo điểm, khoản, Điều luật như đã viện dẫn ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hà Duy T tù chung thân. Công nhận sự thỏa thuận của các bên về trách nhiệm dân sự, buộc bị cáo T phải bồi thường cho anh Vũ Đình B số tiền là 137.000.000 đồng và bồi thường cho đại diện bị hại Hà Văn T số tiền là 125.900.000 đồng. Các vật chứng không có giá trị tịch thu, tiêu hủy; các đồ vật liên quan đến nhân thân của bị cáo trả lại cho bị cáo; các tài sản của bị cáo có giá trị tạm giữ để đảm bảo thi hành án; vật chứng là chiếc USB chứa dữ liệu trích camera lưu theo hồ sơ vụ án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hà Duy T: Không tranh luận về tội danh áp dụng đối với bị cáo, chỉ phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức tù có thời hạn và giải quyết trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hà Duy T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào tối ngày 21/02/2019, do có mâu thuẫn với anh Vũ Đình B trong quá trình đánh bài ba cây tại xưởng gỗ bóc của ông Đặng Văn H thuộc Thôn C, xã N, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, Hà Duy T đã có hành vi dùng súng tự chế bắn anh B một phát vào người gây thương tích tỷ lệ 28%. Không dừng lại ở đó, T tiếp tục đi đến nhà Hà Văn T và dùng súng bắn một phát vào vùng ngực trái làm Hà Văn T tử vong. Hành vi của

T đã phạm vào tội "Giết người" với tình tiết định khung giết 02 người trở lên và có tính chất côn đồ. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo theo điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Xét thấy tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sống, quyền được tôn trọng và bảo vệ sức khỏe, tính mạng của con người, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, gây hoang mang trong quần chúng dư luận. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt mà bị cáo đã dùng súng bắn vào người khác liên tiếp, tước đoạt đi mạng sống của anh Hà Văn T, gây thương tích nghiêm trọng cho anh Vũ Đình B. Hành vi của bị cáo thể hiện sự côn đồ, ngang ngược, coi thường pháp luật. Do vậy, cần thiết phải có một hình phạt nghiêm khắc, áp dụng mức cao trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội không có thời hạn mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như đáp ứng yêu cầu răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu, trước đó có thời gian phục vụ trong quân ngũ nhưng bị loại ngũ vì hành vi gây gổ đánh nhau. Năm 2003 bị Tòa án nhân dân huyện CM xử phạt 05 năm tù giam về tội "Cố ý gây thương tích", Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử phúc thẩm giữ nguyên mức hình phạt, đến năm 2008 chấp hành xong hình phạt tù. Năm 2009 và năm 2014 có hành vi đánh bạc bị chính quyền địa phương xử phạt vi phạm hành chính, đã chấp hành xong việc nộp phạt. Hiện bị cáo không còn tiền án, tiền sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và "Đầu thú" quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa ngày hôm nay, anh Vũ Đình B yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí khám chữa bệnh và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 137.000.000 đồng. Đại diện bị hại Hà Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường tính mạng bị xâm phạm, chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng cho bà Hà Thị L, sinh năm 1950 là mẹ đẻ Hà Văn T với tổng số tiền là 125.900.000 đồng. Bị cáo Hà Duy T nhất trí bồi thường theo yêu cầu của các bị hại. Xét thấy, sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại thể hiện ý chí tự nguyện của các bên, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Các vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tich thu tiêu hủy gồm: 01 khẩu súng săn có báng bằng gỗ màu vàng, nòng bằng kim loại; 01 phong bì đựng mẫu vật sau giám định; 12 vỏ đạn màu vàng, 01 cây nến màu trắng đã qua sử dụng, 01 túi giấy bên trong có chứa nhiều viên kim loại hình tròn, 01 cờ lê 14-17 và 02 giũa ba cạnh bằng sắt; 01 túi nilon bên trong có một hòn đá màu xám kích thước

13cmx10cmx5,6cm; 01 túi nilon bên trong có nhiều mảnh kính, 02 vỏ hộp bài tú lơ khơ và các quân bài tú lơ khơ;

- Các vật chứng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo gồm: 01 chứng minh thư nhân dân và 01 sổ hộ khẩu đều mang tên Hà Duy T;

- Vật chứng là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda gắn biển 20F2-6462 kèm theo đăng ký và chìa khóa, là tài sản của bị cáo, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo;

- Vật chứng là chiếc USB có chứa các file dữ liệu trích camera ghi lại thời điểm Hà Duy T bắn Vũ Đình B tại xưởng gỗ nhà ông Đặng Văn H vào ngày 21/02/2019, là chứng cứ cần được lưu trong hồ sơ vụ án.

[7] Xử lý đối với những người liên quan khác:

- Đối với Đặng Văn H, Ma Văn G, Vũ Đình B và Đinh Lâm L đã có hành vi đánh bài ăn tiền trong tối ngày 21/02/2019, thấy rằng hành vi của những người này không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Cơ quan điều tra đã giao cho chính quyền địa phương xử lý là đúng quy định.

- Đối với Hoàng Hữu V là người mà Hà Duy T khai nhận được mua vỏ đạn, thuốc súng, hạt nổ và các viên chì dùng để chế tạo đạn ghém. Tuy nhiên, V không thừa nhận được bán các vật liệu chế tạo đạn ghém cho T. Cơ quan điều tra đã cho T và V tiến hành đối chất, kết quả cả hai vẫn giữ nguyên lời khai của mình. Do đó, cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác định việc V đã bán vật liệu để chế tạo đạn ghém cho T. Tiến hành khám xét chỗ ở của V Công an thu giữ 02 khẩu súng săn, trong đó có 01 khẩu súng hơi, 01 khẩu súng săn bắn đạn ghém; 07 viên đạn ghém cỡ 12; 06 hộp đạn súng hơi; 730,427 gam thuốc phóng; 24,05 gam đạn chì dạng viên dùng để chế tạo đạn ghém và đạn súng hơi và một số đồ vật khác có liên quan. Kết luận giám định thể hiện các khẩu súng thu giữ không phải vũ khí quân dụng, đạn thu giữ không phải đạn quân dụng; 730,427 gam thuốc phóng NC là vật liệu nổ thuốc phóng cho các loại đạn, tuy nhiên khối lượng không đến mức xử lý hình sự. Do đó, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ về việc không giao nộp súng săn, cùng đồ vật thu giữ của V cho Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Bắc Kạn xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Duy T, (tên gọi khác: Hà Văn T) phạm tội *"Giết người"*.

Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Duy T tù Chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/02/2019.

2. Trách nhiệm dân sự: *Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 585, 586, 590, 591 Bộ luật Dân sự:*

Ghi nhận sự tự nguyện, buộc bị cáo Hà Duy T phải bồi thường cho anh Vũ Đình B số tiền là 137.000.000đ *(Một trăm ba mươi bảy triệu đồng)* và bồi thường cho đại diện hợp pháp của ông Hà Văn T là bà Hà Thị C số tiền là 125.900.000đ *(Một trăm hai mươi lăm triệu, chín trăm nghìn đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bị cáo không bồi thường khoản tiền trên, thì còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.*

- Tịch thu tiêu hủy gồm: Một khẩu súng săn có báng bằng gỗ màu vàng, nòng bằng kim loại; 01 phong bì đựng mẫu vật sau giám định; 12 vỏ đạn màu vàng; 01 cây nến màu trắng đã qua sử dụng; 01 túi giấy bên trong có chứa nhiều viên kim loại hình tròn; 01 cờ lê 14-17 và 02 giũa ba cạnh bằng sắt; 01 túi nilon bên trong có một hòn đá màu xám, kích thước 13cm x 10cm x 5,6cm; 01 túi nilon bên trong có nhiều mảnh kính; 02 vỏ hộp bài tú lơ khơ và các quân bài tú lơ khơ;

- Tạm giữ một xe mô tô nhãn hiệu Honda gắn biển 20F2-6462 kèm theo đăng ký xe mang tên Lê Mạnh H và chìa khóa xe của bị cáo Hà Duy T để đảm bảo thi hành án cho bị cáo;

- Trả lại cho bị cáo Hà Duy T 01 chứng minh thư nhân dân và 01 sổ hộ khẩu, đều mang tên Hà Duy T;

- Lưu theo hồ sơ vụ án 01 chiếc USB được niêm phong có dấu của Công an xã NH, huyện CM.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 7 năm 2019 giữa Công an tỉnh Bắc Kạn và Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn).

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hà Duy T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 13.145.000đ *(Mười ba triệu, một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án,tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Khánh Phương